

Bản án số: 33/2025/HS-ST
Ngày: 05-09-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - HUNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh.

Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Hồng Thiêm và bà Đỗ Thị Thu Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Long - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2025/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2025 đối với:

Bị cáo NGUYỄN VIỆT Đ sinh ngày 01/11/1983, tại tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: thôn B, xã A, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: lao động tự do; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; căn cước công dân: 034083015204; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Việt B (đã chết) và bà Bùi Thị G sinh năm 1959; vợ: Nguyễn Thị L sinh năm 1991; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không;

- Nhân thân:

+ Bản án số 24/HSPT ngày 20/01/2009 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội, xử phạt 06 năm tù về “Tội cướp tài sản” và 01 năm tù về “Tội bắt giữ người trái pháp luật”, tổng hợp hình phạt của 2 tội, buộc bị cáo phải chấp hành 7 năm tù. Ngày 10/4/2009, bị cáo đã thi hành xong nghĩa vụ nộp án phí; ngày 15/6/2009 thi hành xong phần trách nhiệm dân sự; ngày 30/8/2010, được đặc xá tha tù trước thời hạn về địa phương.

+ Bản án số 90/HSST ngày 07/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xử phạt 01 năm tù về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”; ngày 27/10/2021, thi hành xong nghĩa vụ nộp án phí hình; ngày 11/5/2022 chấp hành xong hình phạt tù.

- Bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/5/2025, đến ngày 25/5/2025 chuyển tạm giam, tại Phân trại tạm giam Đông Hưng, Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Hưng Yên. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 19/5/2025, tại Quốc lộ 37, đoạn thuộc thôn Đông Đoài, xã Bắc Thụy Anh, tỉnh Hưng Yên (xã Thụy Quỳnh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình cũ) tổ công tác của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình (nay là Công an tỉnh Hưng Yên) phối hợp với Công an xã Thụy Quỳnh phát hiện Nguyễn Viết Đ có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên đã tiến hành kiểm tra. Tại đây, Đ tự giác lấy từ trong túi quần đang mặc giao nộp cho tổ công tác 01 túi nilon trong suốt có mép cài viền màu đỏ, bên trong có 10 gói nhỏ đều được gói bằng giấy trắng có in hoa văn trong cùng đều là chất bột màu trắng dạng cục; Đ khai đó là Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đ, tổ công tác thu giữ trong ngăn tủ tường trong phòng ngủ của Đ 01 túi nilon trong suốt có mép cài viền màu đỏ, bên trong có các cục chất bột màu trắng. Bản kết luận giám định số 509/KL-KTHS ngày 23/5/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu vật trong phong bì niêm phong thu giữ của Nguyễn Viết Đ khi bị bắt quả tang gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,7720 gam. Mẫu vật trong phong bì niêm phong thu giữ khi khám xét chỗ ở của Nguyễn Viết Đ gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 1,2718 gam. Heroin STT: 09 Danh mục IA phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ - CP ngày 25/8/2022 và Nghị định 90/2024/NĐ - CP ngày 17/7/2024 của Chính phủ.

Nguyễn Viết Đ khai, Đ sử dụng Heroin từ năm 2015, để có ma túy sử dụng, thỉnh thoảng Đ có mua ma túy của những người không quen biết tại khu vực đường tàu ở thành phố Hải Phòng. Ngày 19/5/2025, vào khoảng 17 giờ 30 phút, Đ thuê một người đàn ông làm nghề xe ôm chở đến khu vực đường tàu ở thành phố Hải Phòng để tìm mua Heroin. Khi gần đến nơi, Đ bảo người lái xe đứng đợi bên ngoài rồi đi bộ vào trong khu vực đường tàu. Tại đây, Đ gặp và mua của người không quen biết 1.000.000 đồng được 01 gói Heroin. Đ cho gói ma túy vào trong túi quần đang mặc rồi đi ra ngoài, bảo người lái xe ôm chở về. Khi về nhà, Đ vào phòng ngủ, lấy gói ma túy vừa mua chia thành 02 phần: 01 phần được Đ chia nhỏ thành 10 gói, mỗi gói được gói bằng giấy trắng có in hoa văn và được cho vào trong 1 túi nilon trong suốt có mép cài viền màu đỏ rồi cho vào túi quần đang mặc; phần ma túy còn lại, Đ cất giấu trong ngăn tủ tường trong phòng ngủ. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Đ đi bộ ra Quốc lộ 37, đoạn thuộc thôn Đông Đoài, xã Bắc Thụy Anh (xã Thụy Quỳnh cũ) tìm nơi vắng người để sử dụng ma túy thì bị tổ công tác bắt giữ.

Cáo trạng số 15/CT-VKSKV7 ngày 19/8/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Viết Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với người đàn ông làm nghề xe ôm chở Đ đi mua ma túy và người đàn ông bán ma túy cho Đ, không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của họ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Viết Đ không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên đã truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

+ Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 và Điều 35 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Viết Đ từ 03 năm 03 tháng tù đến 03 năm 06 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ 19/5/2025 và phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy 0,6682 gam và 1,1221 gam ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 509/KL-KTHS của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (nay là Công an tỉnh Hưng Yên).

+ Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Viết Đ: lời khai của bị cáo tại phiên tòa không có sự thay đổi so với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; bị cáo đã thừa nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo là đúng. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, gồm: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản khám xét chỗ ở do Công an xã Thụy Quỳnh lập ngày 19/5/2025; kết luận giám định số 509/KL-KTHS ngày 23/5/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; biên bản ghi lời khai của người chứng kiến là ông Phan Văn Dũng và ông Nguyễn Văn Hề.

[3] Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn để kết luận:

Hồi 19 giờ 30 phút ngày 19/5/2025, bị cáo Nguyễn Việt Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 10 gói Heroine có khối lượng 0,7720 gam trong túi quần đang mặc và 01 gói Heroine có khối lượng là 1,2718 gam tại nơi ở của mình; tổng khối lượng Heroine mà bị cáo Đ đã tàng trữ trái phép là 2,0438 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân.

[4] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo biết rõ ma túy là loại chất gây nghiện do nhà nước độc quyền quản lý; tác hại của ma túy là vô cùng nghiêm trọng; nó không chỉ gây ra những tổn hại về sức khỏe, kinh tế cho chính người sử dụng mà còn ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình, xã hội và kinh tế của đất nước; là nguồn gốc của nhiều loại tội phạm hình sự; Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, biện pháp, tăng cường công tác đấu tranh phòng chống tệ nạn xã hội và tội phạm về ma túy; đã quy định những chế tài đặc biệt nghiêm khắc đối với các tội phạm về ma túy; bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi cất giấu ma túy để sử dụng cho bản thân, thể hiện bị cáo rất coi thường pháp luật. Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự công cộng và an toàn xã hội.

[5] Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam."

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

[6] Bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 như Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên đã truy tố.

[7] Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án, lần gần đây nhất là vào năm 2021, bị cáo bị xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng ma túy nhiều hơn, thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo.

[8] Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, bị cáo có bố để được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang Hạng Ba và Huân chương chiến công Hạng Ba nên

được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[9] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo nói riêng cũng như răn đe, đấu tranh và phòng ngừa tội phạm nói chung cần phải xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù và áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Đ diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên là phù hợp.

[10] Về xử lý vật chứng: Khối lượng Heroine còn lại sau giám định (0,6682 gam và 1,1221 gam) thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cùng phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 509/KL-KTHS của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

[11] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Viết Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết Đ phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 và khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 và Điều 35 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Viết Đ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 19/5/2025 và phạt bổ sung 5.000.000 đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,6682 gam và 1,1221 gam ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 509/KL-KTHS của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (nay là Công an tỉnh Hưng Yên).

(Vật chứng đang quản lý tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 - Hưng Yên theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/8/2025).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Nguyễn Viết Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Viết Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 05/9/2025.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- Công an tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND khu vực 7 - Hưng Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Hưng Yên;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 - Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Anh